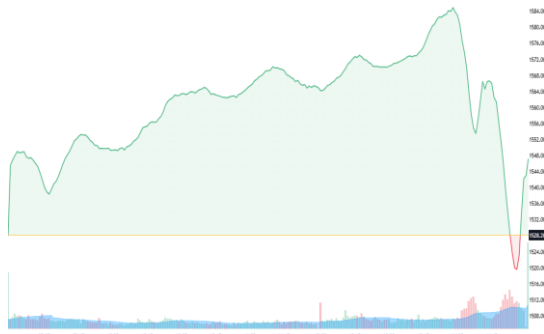


VN-INDEX


Giá trị đóng cửa	1.547,15
Biến động (%)	1,24%
Khối lượng (triệu CP)	2.804,80
Giá trị (tỷ đồng)	78.122,19
SLCP tăng giá	118
SLCP giảm giá	221
SLCP đứng giá	40
*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận	

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	266,12
Biến động (%)	0,83%
Khối lượng (triệu CP)	259,24
Giá trị (tỷ đồng)	5.708,41
SLCP tăng giá	65
SLCP giảm giá	111
SLCP đứng giá	57
*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận	

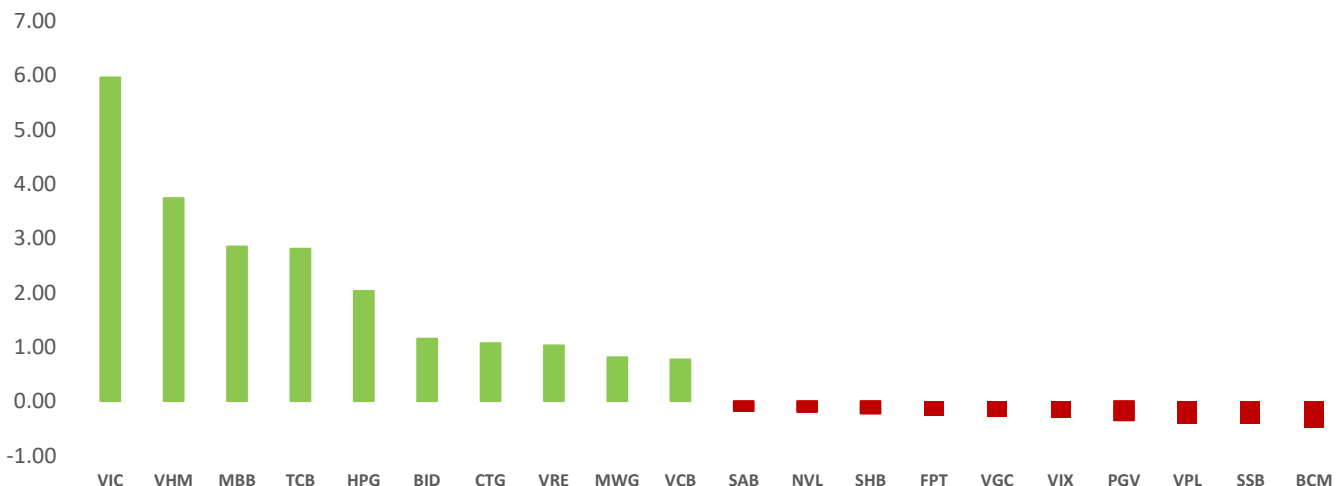
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
Thị trường cơ sở

Phiên giao dịch ngày 05/08 mở cửa trong sắc xanh nhờ diễn biến tích cực của các cổ phiếu trụ như VIC, LPB và TCB tạo lực đẩy mạnh mẽ cho chỉ số ngay từ đầu phiên. Mặc dù một số mã như FRT, PNJ và SAB điều chỉnh nhưng nhóm cổ phiếu ngân hàng gồm VCB, BID, VPB và STB vẫn giao dịch khởi sắc giúp thị trường tiếp tục đi lên. Tại thời điểm đóng cửa phiên sáng, VN-Index tăng mạnh 36,84 điểm. Bước sang phiên chiều, dòng tiền tiếp tục nhập cuộc tại các mã VHM, VRE và SSI giúp biên độ tăng được nới rộng. Tuy nhiên, áp lực bán chi phối các cổ phiếu như BCM, SSB và VPL khiến chỉ số có lúc xuất hiện sắc đỏ. Dù vậy, MSN, MWG và GEX giao dịch khả quan đã phần nào giúp thị trường duy trì đà tăng về cuối phiên. Rổ VN30 đóng cửa với 9 mã đỏ, 2 mã tham chiếu và 19 mã xanh. Trong đó, MBB giữ vững sắc tím, TPB, HPG tăng hơn 4,3%. Ngoài ra, sắc xanh còn lan tỏa sang cổ phiếu ngành chứng khoán với VDS, VCI, VND tăng hơn 1,8% nhưng cổ phiếu ngành bất động sản lại thể hiện sự phân hóa với KBC, NTL, ITC tăng hơn 1,7% trong khi SJS, HDC, LDG, QCG, DXS, TDH giảm trên 2,5%. Kết thúc phiên, VN-Index tăng 1,24% lên 1.547,15 điểm. Trái lại, HNX-Index giảm 0,83% về 266,12 điểm do NVB, KSV và SHS giảm hơn 1,1%.

Thanh khoản trên sàn HOSE phiên hôm nay ghi nhận giá trị kỷ lục khoảng 78.122,19 tỷ đồng, tăng 83,29% về giá trị so với phiên hôm qua và 92,74% so với trung bình 20 phiên trước, trong đó giá trị giao dịch thỏa thuận chiếm khoảng 5.359,88 tỷ đồng.

Tự doanh quay trở lại bán ròng với giá trị khoảng 762,84 tỷ đồng, trong đó BSR là mã tự doanh bán ròng chủ yếu (179,59 tỷ đồng). Tự doanh cũng bán ròng các cổ phiếu khác như VIB, VIC, MBB, CTG, SHB... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tập trung tại FPT (59,40 tỷ đồng)

Kết quả giao dịch tự doanh ngày 05/08 trên HOSE được tổng hợp chi tiết [tại đây](#)

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX


KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO ĐỊNH GIÁ DOANH NGHIỆP

KHUYẾN NGHỊ MUA

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú	Thực hiện quyền
20/09/2024	PVT	18	20.75	26.6	-13.3%	Chi tiết	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:32
09/10/2024	QNS	49	45.5	53.1	7.7%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 2.000 đ/cp
06/12/2024	FRT	151	144.8	171	4.3%	Chi tiết	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1
31/12/2024	DGW	43.7	39.7	47.4	10.1%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 500đ/cp
14/03/2025	PC1	25.6	22.8	28.8	12.3%	Chi tiết	
21/03/2025	SAB	47.5	47.6	57.1	-0.2%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 3.000 đ/cp
26/03/2025	QTP	13.1	13.7	16.7	-4.4%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 200đ/cp
27/03/2025	DBD	54.8	53.5	68.6	2.4%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 2.000 đ/cp
28/03/2025	PPC	11	11.7	13.95	-6.0%	Chi tiết	
31/03/2025	PAT	93.7	89.5	108	4.7%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 2.500 đ/cp
02/04/2025	GDT	21	22.05	26.1	-4.8%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp
14/04/2025	PVI	63.2	62.4	74.3	1.3%	Chi tiết	
17/04/2025	VCP	27.3	25.5	31.8	7.1%	Chi tiết	
24/04/2025	LHG	32	25.7	35.15	24.5%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.900 đ/cp
04/06/2025	TCM	32.45	30.3	34.45	7.1%	Chi tiết	Phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:10
13/06/2025	MWG	69.3	62.5	72.7	10.9%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.000đ/cp
24/06/2025	AST	69.2	63.2	77.4	9.5%	Chi tiết	
30/06/2025	HVT	33.6	34.3	39.9	-2.0%	Chi tiết	
03/07/2025	VIP	13.35	12.55	15.4	6.4%	Chi tiết	
03/07/2025	BMI	20.6	20.8	25	-1.0%	Chi tiết	
17/07/2025	PVS	33.5	33.4	39.7	0.3%	Chi tiết	

KHUYẾN NGHỊ BÁN

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá bán mục tiêu	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú	Thực hiện quyền
03/04/2025	CHP	33.9	34	29.55	0.3%	Chi tiết	

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

KHUYẾN NGHỊ MUA ĐANG MỞ

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ghi chú
01/07/2025	VCB	61.5	58.2	66	55.5	5.7%	Trend trade	Chi tiết
04/07/2025	MIG	17.8	17.3	18.7	16.5	2.9%	Swing trade	Chi tiết
10/07/2025	SAB	47.5	48.1	52.8	45.8	-1.2%	Swing trade	Chi tiết
10/07/2025	PHP	37.5	38.8	46.3	36.5	-3.4%	Swing trade	Chi tiết
18/07/2025	LPB	35.3	34.6	38.9	32.6	2.0%	Swing trade	Chi tiết
22/07/2025	HAH	76.2	72.9	84.4	67.6	4.5%	Swing trade	Chi tiết
22/07/2025	SGP	28.9	29.7	37	27.3	-2.7%	Swing trade	Chi tiết

KHUYẾN NGHỊ MUA ĐANG MỞ – ĐIỀU CHỈNH GIÁ DO THỰC HIỆN QUYỀN

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ghi chú	Thực hiện quyền
04/07/2025	FPT	105.8	106.5	121.7	99.1	-0.7%	Swing trade	Chi tiết	Cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 20:3

TIN TỨC

SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP PHỤC HỒI, XUẤT NHẬP KHẨU HƯỚNG TỚI KỶ LỤC MỚI

PMI tháng 7 vượt 50 điểm, báo hiệu sản xuất công nghiệp phục hồi. Xuất nhập khẩu cả năm dự kiến đạt kỷ lục mới, bất chấp áp lực chi phí và nguồn cung.

Sản xuất công nghiệp phục hồi

Là doanh nghiệp hoạt động trong ngành công nghiệp hỗ trợ, từ đầu năm đến nay, tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty CP Ốc vít Brother Việt Nam (trụ sở tại Bắc Ninh) vẫn diễn ra rất thuận lợi.

Ông Nguyễn Tiến Thường, Tổng giám đốc Công ty CP Ốc vít Brother Việt Nam cho hay, với sản phẩm chính là bu lông, ốc vít, đai ốc, các sản phẩm linh kiện phục vụ cho các ngành công nghiệp như ô tô, xe máy, xe đạp, đồ gia dụng, thiết bị điện, điện tử và gần đây đang hướng tới các sản phẩm cho ngành hàng không, dù thị trường từ đầu năm đến nay có nhiều khó khăn nhưng hoạt động của doanh nghiệp vẫn đạt theo tiến độ doanh nghiệp đã đề ra. Đáng chú ý, đầu ra các sản phẩm của doanh nghiệp có xu hướng tăng đều về cuối năm.

Theo báo cáo do S&P Global công bố ngày 1/8, chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam đạt 52,4 điểm trong tháng 7, tăng mạnh so với mức 48,9 điểm của tháng trước đó. Đây là lần đầu tiên sau bốn tháng, PMI vượt ngưỡng 50, đánh dấu sự mở rộng trở lại của ngành sản xuất, và là mức cải thiện điều kiện kinh doanh mạnh nhất trong gần một năm qua.

Cú huyếch tăng trưởng được nhận định đến từ sự phục hồi của số lượng đơn hàng mới và sản lượng sản xuất. Lần đầu tiên sau bốn tháng, đơn hàng tăng trở lại, với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 11 năm ngoái. Trong đó, nhu cầu nội địa được cho là yếu tố chính thúc đẩy sự cải thiện này. Cùng với đơn hàng, sản lượng cũng tăng tháng thứ ba liên tiếp và đạt mức tăng nhanh nhất trong 11 tháng. Hoạt động mua hàng đầu vào tăng tương ứng, phản ánh kỳ vọng phục hồi sản xuất của doanh nghiệp. Đáng chú ý, nhu cầu trong nước đang có tín hiệu cải thiện ổn định, đây là yếu tố then chốt giữ cho sản xuất đi lên trong nửa cuối năm.

Xuất khẩu kỳ vọng tăng trưởng 2 con số

Cùng với sản xuất, xuất khẩu cũng là điểm sáng trong 7 tháng đầu năm 2025. Tính đến ngày 4/8/2025, đã có 1.064 doanh nghiệp niêm yết (đại diện 98,7% vốn hóa toàn thị trường) công bố báo cáo tài chính hoặc ước tính sơ bộ kết quả kinh doanh quý II/2025, với lợi nhuận sau thuế duy trì tốc độ tăng trưởng, đạt tăng 30,2% so với cùng kỳ năm 2024. Đặc biệt, dù chịu tác động trực tiếp từ thuế quan, nhưng nhóm xuất khẩu và bất động sản khu công nghiệp vẫn duy trì đà tăng trưởng lợi nhuận sau thuế lần lượt là 153,6% và 63%.

Trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản, theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, tổng kim ngạch xuất khẩu 7 tháng đầu năm 2025 đạt 39,68 tỷ USD, tăng 14,7% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó, giá trị xuất khẩu các mặt hàng nông sản đạt 21,49 tỷ USD, tăng 17%; giá trị xuất khẩu thủy sản đạt 6,06 tỷ USD, tăng 13,8%; giá trị xuất khẩu lâm sản đạt 10,38 tỷ USD, tăng 8,6%...

Năm 2025, tình hình xuất nhập khẩu tiếp tục có nhiều khởi sắc, dù phải đối diện với không ít khó khăn. Theo số liệu của Bộ Công Thương, 6 tháng đầu năm 2025, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 432,1 tỷ USD, tăng 16,1% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, xuất khẩu đạt 219,9 tỷ USD, tăng 14,5%, nhập khẩu đạt 212,2 tỷ USD, tăng 17,9%.

Phó giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thường Lạng, Giảng viên cao cấp Viện Thương mại và Kinh tế quốc tế (Trường Đại học Kinh tế Quốc dân) nhận định với những kết quả đạt được từ đầu năm đến nay, dự kiến năm 2025, xuất nhập khẩu hàng hóa có thể đạt mức kỷ lục từ 950 – 1.000 tỷ USD. Đây là kết quả mà tôi đã dự báo từ 4 – 5 năm trước và cho thấy nỗ lực của nền kinh tế trong bối cảnh nhiều biến động toàn cầu.

Phó giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thường Lạng nhận định dù chính sách thuế quan của Mỹ có điều chỉnh, nhưng tác động này mang tính toàn cầu, không riêng Việt Nam. Khoảng cách thuế quan không đáng kể và không ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước.

Cũng theo Phó giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thường Lạng, chỉ số sản xuất công nghiệp 7 tháng đầu năm chưa thật sự lạc quan. Nguyên nhân chính là tâm lý do dự của doanh nghiệp trước các thông tin về thuế quan, đặc biệt trong giai đoạn tháng 4 – 6. Sau khi các quyết định thuế đã được công bố minh bạch (từ 1/8), doanh nghiệp đã yên tâm hơn, sẵn sàng tăng tốc đầu tư và mở rộng sản xuất trong những tháng cuối năm. Điều này, cùng với nhu cầu tiêu dùng tăng cao vào mùa lễ hội, Tết dương lịch, Tết Nguyên đán và các sự kiện du lịch – giáo dục, sẽ tạo động lực cho tăng trưởng mạnh mẽ trong quý IV. Dự báo tăng trưởng cả năm có thể đạt 8,2 – 8,3%, thậm chí tiệm cận 8,5%.

Áp lực chi phí và nguồn cung vẫn hiện hữu

Bên cạnh những tín hiệu phục hồi, các doanh nghiệp và chuyên gia cũng nhận định, các khó khăn mà doanh nghiệp đang đối mặt vẫn chưa được giải quyết triệt để. Tình trạng thiếu hụt nguyên vật liệu, đặc biệt từ nguồn cung quốc tế, khiến thời gian giao hàng của nhà cung cấp tiếp tục kéo dài. Sự chậm trễ này ảnh hưởng đến hiệu suất vận hành và tạo áp lực lên hoạt động dự trữ nguyên vật liệu. Chi phí đầu vào tăng với tốc độ nhanh nhất kể từ đầu năm 2025.

Để ứng phó, nhiều doanh nghiệp đã phải điều chỉnh giá bán đầu ra dù ở mức khiêm tốn để chia sẻ gánh nặng chi phí. Tồn kho nguyên liệu tiếp tục giảm, nhưng tốc độ giảm đã chậm lại, cho thấy nỗ lực duy trì sản xuất dù đối mặt nhiều khó khăn về đầu vào.

Ông Nguyễn Tiến Thường chia sẻ, đầu vào cho sản xuất ốc vít là thép hợp kim. Nguồn nguyên liệu của doanh nghiệp đa phần là trong nước. Tuy nhiên giá sắt thép trong nước cao hơn các nước khác trong khu vực khiến doanh nghiệp gặp khó khăn trong cạnh tranh. Bên cạnh đó là vấn đề nhân sự. Việc tuyển dụng nhân sự mới tăng cường cho sản xuất gặp khó khăn hơn các năm trước.

Mặc dù còn nhiều thách thức, các doanh nghiệp vẫn giữ niềm tin vào triển vọng cải thiện trong thời gian tới. Các doanh nghiệp kỳ vọng vào sự ổn định kinh tế, kế hoạch tung sản phẩm mới và đặc biệt là sự hồi phục của nhu cầu trong nước. Điều này tạo nền tảng cho tâm thế chủ động và chiến lược linh hoạt trong điều hành sản xuất.

Để hỗ trợ doanh nghiệp và thúc đẩy sản xuất, ông Nguyễn Thường Lạng kiến nghị, cần tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, giảm chi phí và đơn giản hóa thủ tục hành chính. Doanh nghiệp cũng cần đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, đa dạng hóa thị trường và chấp nhận rủi ro ngắn hạn để đạt lợi ích dài hạn.

Sau gần 40 năm đổi mới, doanh nghiệp Việt Nam đã học được nhiều bài học quý giá, đặc biệt là khả năng điều chỉnh nhanh trước biến động thị trường. Doanh nghiệp Việt Nam ngày càng linh hoạt, tự tin hơn trong sản xuất, hướng đến sự ổn định lâu dài thay vì cách làm chộp giật. Đặc biệt, việc áp dụng công nghệ, chuyển đổi số và thương mại điện tử. Ông Nguyễn Thường Lạng chia sẻ và cho hay, một thể hệ doanh nhân trẻ đang định hình phong cách kinh doanh mới: minh bạch, bài bản và coi trọng sáng tạo. Nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ, trong đó có các “kỳ lân” cho thấy sức mạnh mềm của Việt Nam trên thị trường toàn cầu.

Trong bối cảnh sản xuất bắt đầu lấy lại đà phục hồi, các chuyên gia khuyến nghị, doanh nghiệp cần ưu tiên chiến lược quản trị chuỗi cung ứng: đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào, tối ưu tồn kho, kiểm soát chi phí và giữ vững chất lượng sản phẩm. Việc chủ động điều chỉnh chính sách mua hàng và tìm kiếm nhà cung cấp thay thế sẽ là giải pháp then chốt để giảm rủi ro đứt gãy sản xuất. Cùng với đó, sự linh hoạt trong điều hành sẽ giúp doanh nghiệp tăng khả năng thích ứng và củng cố sức cạnh tranh trong giai đoạn nhiều biến động.

Nguồn: Tổng hợp

TIN DOANH NGHIỆP

CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (PNJ, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

PNJ đạt doanh thu 17.218 tỷ đồng sau nửa đầu năm 2025

CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động (MWG, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Dragon Capital bán ra gần 1,5 triệu cổ phiếu MWG sau nhíp tăng 47%

Ngân hàng TMCP Nam Á (NAB, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Nam A Bank (NAB): Em gái Phó chủ tịch thường trực đăng ký mua 1 triệu cổ phiếu

Ngân hàng TMCP Quân đội (MBB, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

MB chốt quyền chia cổ tức 35% bằng tiền mặt và cổ phiếu

CTCP Tập đoàn Hòa Phát (HPG, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Hòa Phát sản xuất 1,8 tỷ Kwh điện trong 6 tháng, tiết kiệm gần 3.500 tỷ đồng

CTCP Thép Nam Kim (NKG, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Quý II/2025, lợi nhuận sau thuế của Thép Nam Kim (NKG) giảm 58,3% về 91,59 tỷ đồng

CTCP Tập đoàn Hoa Sen (HSG, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Tập đoàn Hoa Sen sản xuất thành công Tôn siêu bền Hoa Sen Mag Shield

CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Novaland chuẩn bị xin ý kiến cổ đông về phương án phát hành 168 triệu cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi khoản nợ 2.600 tỷ

CTCP Tập đoàn Đất Xanh (DXG, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Đất Xanh (DXG) muốn góp thêm 1.739,1 tỷ đồng vào đơn vị thành viên để triển khai dự án DatXanhHomes Parkview

Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP (KBC, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

KBC làm dự án Khu công nghiệp Phú Bình gần 11,5 nghìn tỷ đồng tại Thái Nguyên

CTCP Đầu tư Nam Long (NLG, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Nam Long đón cổ đông lớn mới sau khi Keppel Land thoái vốn

CTCP Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh (DXS, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

DXS lãi nửa đầu năm gấp gần 4 lần cùng kỳ, tiền người mua căn hộ và đất nền tăng 46%

CTCP Vĩnh Hoàn (VHC, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Nửa đầu 2025, Vĩnh Hoàn (VHC) báo lãi sau thuế tăng 39%, đang dự phòng gần 28 tỷ đồng cho đầu tư chứng khoán

Tổng Công ty IDICO – CTCP (IDC, HNX) (chi tiết xem [tại đây](#))

IDICO (IDC) chốt quyền chia cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 15%

CTCP Tasco (HUT, HNX) (chi tiết xem [tại đây](#))

Tasco lập công ty chuyên sửa chữa, bảo dưỡng ô tô

CTCP Thủy điện – Điện lực 3 (mã DRL, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Hoàn thành 58% kế hoạch lợi nhuận, Thủy điện – Điện lực 3 (DRL) tạm ứng cổ tức đợt 1/2025, tỷ lệ 20%

CTCP Bột giặt Lix – LIXCO (LIX, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

LIX bổ nhiệm Thư ký Hội đồng quản trị

CTCP Nafoods Group (NAF, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Doanh thu và lợi nhuận đạt kỷ lục mới, Nafoods Group (NAF) khởi công xây dựng dự án Nasoco giai đoạn 2

CTCP Quốc Cường Gia Lai (QCG, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

QCG trả 100 tỷ cho Sunny Island, quý 2 có lãi nhờ bàn giao căn hộ

Tập đoàn Dệt May Việt Nam (VGT, UPCOM) (chi tiết xem [tại đây](#))

Vinatex cảnh báo áp lực sau khi Mỹ giảm thuế: "Cạnh tranh sẽ rất cao"

CTCP Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An (TAR, UPCOM) (chi tiết xem [tại đây](#))

Trung An (TAR) tăng mạnh lỗ trong nửa đầu năm 2025

Tổng công ty 36 – CTCP (G36, UPCOM) (chi tiết xem [tại đây](#))

Tổng Công ty 36 (G36) thoát lỗ quý II/2025 nhờ lợi nhuận khác

CTCP Nguyên liệu Á Châu AIG (Asia Group – AIG, UPCOM) (chi tiết xem [tại đây](#))

AIG hoàn tất mua trọn lô cổ phiếu riêng lẻ của GCF, chính thức thành công ty mẹ

CTCP Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (HNG, UPCOM) (chi tiết xem [tại đây](#))

HAGL Agrico bổ nhiệm Phó Tổng mới từ THACO Agri

Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL – OIL, UPCOM) (chi tiết xem [tại đây](#))

PV OIL lãi quý 2 gấp đôi cùng kỳ nhờ giá dầu

LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Ghi chú
BRC	HOSE	05/08/2025	06/08/2025	20/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.200 đồng/CP	Chi tiết
IFS	UPCOM	05/08/2025	06/08/2025	09/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.984 đồng/CP	Chi tiết
CII	HOSE	05/08/2025	06/08/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:14	Chi tiết
PLE	UPCOM	06/08/2025	07/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 950 đồng/CP	Chi tiết
SSC	HOSE	06/08/2025	07/08/2025	29/08/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
GMX	HNX	06/08/2025	07/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1.200 đồng/CP	Chi tiết
THN	UPCOM	06/08/2025	07/08/2025	15/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.318 đồng/CP	Chi tiết
TSG	UPCOM	06/08/2025	07/08/2025	15/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.100 đồng/CP	Chi tiết
TIP	HOSE	07/08/2025	08/08/2025	15/08/2025	Trả cổ tức còn lại năm 2024 bằng tiền, 400 đồng/CP	Chi tiết
TIP	HOSE	07/08/2025	08/08/2025	15/08/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1.200 đồng/CP	Chi tiết
ITD	HOSE	07/08/2025	08/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7	Chi tiết
NNC	HOSE	07/08/2025	08/08/2025	29/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
PNP	UPCOM	07/08/2025	08/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.600 đồng/CP	Chi tiết
SBL	UPCOM	07/08/2025	08/08/2025	21/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
HAH	HOSE	07/08/2025	08/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:3	Chi tiết
HAH	HOSE	07/08/2025	08/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
DBC	HOSE	07/08/2025	08/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Chi tiết
CEO	HNX	07/08/2025	08/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Chi tiết
ACV	UPCOM	07/08/2025	08/08/2025		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:64,58	Chi tiết
BKC	HNX	07/08/2025	08/08/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 1:1	Chi tiết

DPM	HOSE	07/08/2025	08/08/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:73,7476	Chi tiết
MVC	UPCOM	07/08/2025	08/08/2025	29/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 450 đồng/CP	Chi tiết
TQW	UPCOM	08/08/2025	11/08/2025	29/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP	Chi tiết
VFS	HNX	08/08/2025	11/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:8	Chi tiết
PNT	UPCOM	08/08/2025	11/08/2025	22/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
OCB	HOSE	08/08/2025	11/08/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:8	Chi tiết
PTP	UPCOM	08/08/2025	11/08/2025	03/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 900 đồng/CP	Chi tiết
SMT	HNX	08/08/2025	11/08/2025	26/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
SMT	HNX	08/08/2025	11/08/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 10:2	Chi tiết
BBS	HNX	11/08/2025	12/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
DDH	UPCOM	11/08/2025	12/08/2025	22/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP	Chi tiết
SBM	UPCOM	13/08/2025	14/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
GSP	HOSE	13/08/2025	14/08/2025	23/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
GSP	HOSE	13/08/2025	14/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Chi tiết
QNS	UPCOM	13/08/2025	14/08/2025	26/08/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
BDW	UPCOM	13/08/2025	14/08/2025	11/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.100 đồng/CP	Chi tiết
TOT	HNX	13/08/2025	14/08/2025	29/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
SHC	UPCOM	14/08/2025	15/08/2025	29/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
SMB	HOSE	14/08/2025	15/08/2025	25/08/2025	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
ACE	UPCOM	14/08/2025	15/08/2025	15/09/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
ACE	UPCOM	14/08/2025	15/08/2025	15/10/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết

TID	UPCOM	14/08/2025	15/08/2025	25/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.100 đồng/CP	Chi tiết
VAB	HOSE	14/08/2025	15/08/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:51,19	Chi tiết
EMS	UPCOM	14/08/2025	15/08/2025	29/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
PGD	HOSE	14/08/2025	15/08/2025	10/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
KSV	HNX	14/08/2025	15/08/2025	05/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
TSJ	UPCOM	14/08/2025	15/08/2025	15/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 994 đồng/CP	Chi tiết
LM8	HOSE	14/08/2025	15/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
VIM	UPCOM	15/08/2025	18/08/2025	18/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP	Chi tiết
GTA	HOSE	15/08/2025	18/08/2025	27/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
MNB	UPCOM	15/08/2025	18/08/2025	29/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
CCR	HNX	15/08/2025	18/08/2025	29/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
DOC	UPCOM	15/08/2025	18/08/2025	24/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP	Chi tiết
NQN	UPCOM	15/08/2025	18/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 287 đồng/CP	Chi tiết
SB1	UPCOM	18/08/2025	19/08/2025	18/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP	Chi tiết
MBS	HNX	19/08/2025	20/08/2025	19/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.200 đồng/CP	Chi tiết
PSL	UPCOM	19/08/2025	20/08/2025	10/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 250 đồng/CP	Chi tiết
IME	UPCOM	20/08/2025	21/08/2025	16/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
VSH	HOSE	20/08/2025	21/08/2025	30/09/2025	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
BTT	HOSE	21/08/2025	22/08/2025	10/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
BTT	HOSE	21/08/2025	22/08/2025	02/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
VSN	UPCOM	22/08/2025	25/08/2025	10/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
BMK	UPCOM	25/08/2025	26/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:18	Chi tiết
NBW	HNX	27/08/2025	28/08/2025	30/09/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1.600 đồng/CP	Chi tiết

PHR	HOSE	27/08/2025	28/08/2025	26/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.350 đồng/CP	Chi tiết
ILB	HOSE	28/08/2025	29/08/2025	15/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.466 đồng/CP	Chi tiết
GAS	HOSE	28/08/2025	29/08/2025	25/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.100 đồng/CP	Chi tiết
GAS	HOSE	28/08/2025	29/08/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:3	Chi tiết
HDW	UPCOM	09/09/2025	10/09/2025	30/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 810 đồng/CP	Chi tiết

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu có thể được xem tại đây hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Trụ sở chính

Số 52 Lạc Long Quân, Phường
Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam

ĐT: 19006446

Fax: (84.24) 37739058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà 136 – 138 Lê Thị
Hồng Gấm, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt
Nam

ĐT: 19006446

Fax: (84.28) 62910607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp. Đà Nẵng

Số 100 Quang Trung, phường Thạch
Thang, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng,
Việt Nam.

ĐT: 19006446

Fax: (84.236) 3553 888

LIÊN HỆ

Khởi dịch vụ chứng khoán FPTTS



Lê Tú Anh

Chuyên viên hỗ trợ giao dịch

ĐT: 19006446

Fax: (024) 3773 9056

E-mail: anhlt@fpts.com.vn

Địa chỉ : Số 52, Lạc Long Quân, phường Bưởi,
quận Tây Hồ, Hà Nội

Website: www.fpts.com.vn